

Số: 51/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021
sử dụng nguồn vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh
Hà Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021
sử dụng nguồn vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý; Báo cáo thẩm tra số
41/BC-KTNS ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 12 dự án khởi công mới năm 2021 sử dụng nguồn vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý (trong đó, có 04 dự án nhóm B, 08 dự án nhóm C); Cụ thể như sau:

1. Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ Km160+500, QL.4C xã Pả Vi đi mốc 456 xã Thượng Phùng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang - dự án nhóm B (chi tiết theo Phụ lục số I).

2. Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Km13 - Km17 và Km36+183 - Km46+00, ĐT.176 (Yên Minh - Mậu Duệ - Mèo Vạc), tỉnh Hà Giang - dự án nhóm B (chi tiết theo Phụ lục số II).

3. Dự án cầu số 2 qua sông Lô (Km 311+420) QL.2, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số III).

4. Dự án đường từ Trung tâm huyện Đông Văn đi Mốc 450 (nay là Mốc 456), huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang - dự án nhóm B (chi tiết theo Phụ lục số IV).

5. Dự án hồ dự trữ nước và điều tiết nước thủy lợi thị trấn Đông Văn, huyện Đông Văn - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số V).

6. Dự án cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ huyện Bắc Quang - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số VI).

7. Dự án cấp nước sinh hoạt thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số VII).

8. Dự án cấp nước sinh hoạt thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số VIII).

9. Dự án cải tạo, sửa chữa nhà ăn, bếp/Cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số IX).

10. Dự án đập dâng nước tạo cảnh quan trung tâm thành phố Hà Giang - dự án nhóm B (chi tiết theo Phụ lục số X).

11. Dự án nâng cấp, mở rộng đường từ QL.4C (Km49+750) đi trường dạy nghề vào thôn Nặm Đăm, xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số XI).

12. Dự án cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Đông Văn đi trung tâm xã Tả Lùng, huyện Đông Văn - dự án nhóm C (chi tiết theo Phụ lục số XII).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, bổ sung các quy hoạch có liên quan và thực hiện nghiêm túc các trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án, tăng cường kiểm tra, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách; tránh lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, hướng dẫn, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi giúp chủ đầu tư hoàn thành dự án bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư và các sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVII - Kỳ họp thứ 16 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 12 năm 2020./.

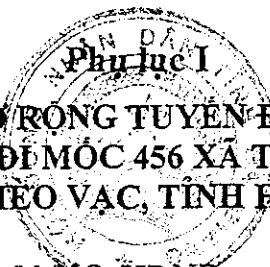
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Khóa XIV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TTtr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND tỉnh;
- Báo Hà Giang, Đài PT và TH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, HĐND (1b). *HLA*

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn



**DỰ ÁN: NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN ĐƯỜNG TỪ KM 160+500,
QL.4C XÃ PÁ VI ĐẾN MỐC 456 XÃ THƯỢNG PHÙNG,
HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông khu vực biên giới, tạo điều kiện cho nhân dân đi lại được thuận lợi, giao lưu phát triển kinh tế biên mậu; góp phần nâng cao mức sống, xóa đói giảm nghèo cho nhân dân vùng dự án và ổn định về quốc phòng an ninh trong khu vực biên giới.

2. Quy mô đầu tư:

a) Phần đường: tổng chiều dài tuyến đường 31,97 km, chia làm 2 đoạn:

- Đoạn 1, dài 23,31 km; điểm đầu tại Km 160+500, QL.4C xã Pá Vi, huyện Mèo Vạc; điểm cuối tại Mốc 476 xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Đoạn 2, dài 8,66 km; điểm đầu tại lý trình Km 23+00; điểm cuối tại Mốc 456, xã Thượng Phùng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Tiêu chuẩn thiết kế: thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi (TCVN 4054: 2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế) có chằm trước một số yếu tố như độ dốc dọc, bán kính đường cong, hệ thống thoát nước; các chỉ tiêu kỹ thuật chính như sau:

+ Chiều rộng nền đường 7,5 m (chưa bao gồm mở rộng trong đường cong).
Chiều rộng lề đường 2x1,0 m (gia cố lề như kết cấu áo đường 2x0,5 m).

+ Chiều rộng mặt đường 5,5 m, mặt đường đá dăm láng nhựa.

- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, công trình phụ trợ, hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định hiện hành.

b) Cầu Tràng Hương: xây dựng cầu vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, tổng chiều dài toàn cầu 82,20 m, chiều rộng toàn cầu 8,0 m; sơ đồ nhịp gồm: 1x33 m và 2x18 m;

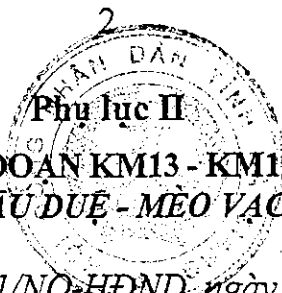
3. Nhóm dự án: dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 360.000.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi tỷ đồng chẵn).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2024 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, dự kiến bố trí vốn ngân sách trung ương là: 20.000.000.000 đồng; nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 20.000.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2024. *HLA*



Phụ lục II

DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐOẠN KM13 - KM17 VÀ KM36+183 - KM46+00, ĐT.176 (YÊN MINH - MÀU ĐUỆ - MÈO VẠC), TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện về cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ, duy trì năng lực khai thác và vận hành công trình, đảm bảo kết cấu tổng thể của tuyến đường, phục vụ cho các phương tiện tham gia giao thông an toàn thuận lợi; góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn của các huyện Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc; đồng thời góp phần thu hút đầu tư, phát triển du lịch trên khu vực Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn và bảo đảm về quốc phòng, an ninh trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư

- Tổng chiều dài tuyến đường 13,82 km, chia làm 2 đoạn:
 - + Đoạn 1 dài 4 km, điểm đầu tại Km 13+00; điểm cuối tại Km 17, ĐT.176.
 - + Đoạn 2 dài 9,82 km, điểm đầu Km 36+183, ĐT.176, xã Sủng Máng, huyện Mèo Vạc; điểm cuối Km 46+00, ĐT.176, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc.
- Tiêu chuẩn thiết kế: thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi (TCVN 4054: 2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế) có chằm trước một số yếu tố như độ dốc dọc và bán kính đường cong; các chỉ tiêu kỹ thuật chính như sau:
 - + Chiều rộng nền đường 7,5 m (chưa bao gồm mở rộng trong đường cong). Chiều rộng lề đường 2x1,0 m (gia cố lề như kết cấu áo đường 2x0,5 m).
 - + Chiều rộng mặt đường 5,5 m, mặt đường đá dăm láng nhựa.
- Một số đoạn qua trung tâm các xã (Sủng Trà, Sủng Máng và thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc) bề rộng mặt cắt ngang mở rộng theo quy hoạch.
- Kết cấu mặt đường: cấp cao A1; tải trọng thiết kế trục nặng 10T, Eyc \geq 130Mpa; gồm 03 loại kết cấu chính, áp dụng theo từng loại địa chất nền đường.
- Công trình cầu: thiết kế 03 cầu mới thay thế cầu, công cũ, gồm: cầu Bàn Vàng; cầu Muôn Vải và cầu Km 12+900.
- Xây dựng hoàn chỉnh công trình phụ trợ hệ thống thoát nước và hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định hiện hành.


3. Nhóm dự án: dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019.

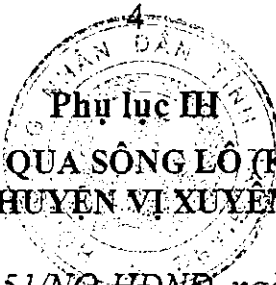
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 239.439.691.000 đồng (hai trăm ba mươi chín tỷ, bốn trăm ba mươi chín triệu, sáu trăm chín mươi một nghìn đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2024

thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, dự kiến kế hoạch bố trí vốn ngân sách trung ương là 20.000.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Yên Minh và huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2024. 



**DỰ ÁN: CẦU SỐ 2 QUA SÔNG LÔ (KM 311+420) QL.2,
XÃ THANH THỦY, HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Mục tiêu đầu tư: từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu bờ Đông sông Lô theo quy hoạch xây dựng khu kinh tế đã được phê duyệt; thúc đẩy phát triển toàn diện khu cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy, tạo đà tăng trưởng về tỷ trọng dịch vụ thương mại, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư và mở rộng giao thương kinh tế, đáp ứng yêu cầu phát triển dịch vụ thương mại, xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, dịch vụ tài chính, tổ chức hội chợ thương mại, giao lưu văn hóa, xã hội giữa Việt Nam với Trung Quốc.

2. Quy mô đầu tư

a) Phần cầu: xây dựng cầu vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực (BTCT DƯL); sơ đồ nhịp 3x33 m. Tổng chiều dài toàn cầu 106,25 m.

- Mô cầu, trụ cầu dạng trụ đặc thân hẹp bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ; móng móng và móng trụ đặt trên hệ cọc khoan nhồi.

- Mặt cắt ngang cầu gồm 8 phiến dầm BTCT DƯL chữ I đúc sẵn 33 m.

- Chiều rộng toàn cầu 17,5 m.

- Tải trọng thiết kế: hoạt tải HL93.

b) Phần đường hai đầu cầu: thiết kế theo loại đường phố gom (đường phố khu vực) theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007, đảm bảo phù hợp theo quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm cửa khẩu Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên tại Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Giang.

3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 61.995.341.000 đồng (*sáu mươi một tỷ, chín trăm chín mươi năm triệu, ba trăm bốn mươi một nghìn đồng*).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu kinh tế và nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2023 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*năm 2021, bố trí nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 5.000.000.000 đồng*).

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2023. *Wg*

PHIÊN BẢN CHÍNH

Phụ lục IV

DỰ ÁN: ĐƯỜNG TỪ TRUNG TÂM HUYỆN ĐỒNG VĂN ĐI MỐC 450 (NAY LÀ MỐC 456), HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG.

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện cơ sở hạ tầng về giao thông đường bộ, tạo thuận tiện cho người dân đi lại, góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn của các huyện Đồng Văn và Mèo Vạc, thúc đẩy các hoạt động thương mại, dịch vụ, đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực theo định hướng của tỉnh, phát triển du lịch trên khu vực Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn và bảo đảm công tác tuần tra, kiểm soát, giữ vững quốc phòng, an ninh khu vực biên giới.

2. Quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài tuyến đường 24 km; điểm đầu tại trung tâm thị trấn Đồng Văn; điểm cuối tại mốc 450 (nay là mốc 456) xã Thượng Phùng, huyện Mèo Vạc.

- Tiêu chuẩn thiết kế: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi (có chằm chước độ dốc dọc và bán kính đường cong) TCVN 4054: 2005 đường ô tô, yêu cầu thiết kế, các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

- Chiều rộng nền đường 6,5 m; chiều rộng mặt đường 3,50 m, mặt đường đá dăm láng nhựa; lề đường rộng 1,5m x 2m (trong đó gia cố lề như kết cấu áo đường 2m x 1m).

- Xây dựng cầu Bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực qua sông Nho Quế.

- Xây dựng hoàn thiện công trình phụ trợ, hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định hiện hành.

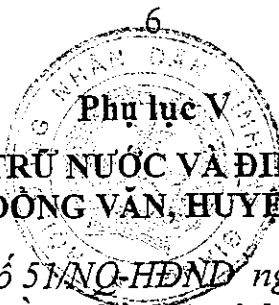
3. Nhóm dự án: dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 279.997.002.000 đồng (hai trăm bảy mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, không trăm linh hai nghìn đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2024 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, bố trí nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 20.000.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đồng Văn và huyện Mèo Vạc.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2024. *10/12*



Phụ lục V
DỰ ÁN: HỒ DỰ TRỮ NƯỚC VÀ ĐIỀU TIẾT THỦY LỢI
THỊ TRẤN ĐỒNG VĂN, HUYỆN ĐỒNG VĂN

*(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện cơ sở hạ tầng thủy lợi, điều tiết và cung cấp nguồn nước cho đồng bào các dân tộc và một số cơ quan công sở trên địa bàn trung tâm thị trấn Đồng Văn, tạo môi trường cảnh quan đô thị và xây dựng huyện Đồng Văn thành huyện du lịch.

2. Quy mô đầu tư:

- Hồ dự trữ và điều tiết nước có dung tích 15.000 m³ và xây dựng kè quanh hồ, bậc lên xuống; xây dựng công hộp, cửa phai điều tiết; nạo vét lòng hồ; chống thấm lòng hồ.

- Các công trình phụ trợ: cổng chào; chòi nghỉ, cầu nối; bậc sân chơi và bậc tam cấp; rãnh thoát nước mặt; rãnh thoát nước thải.

- Công trình cảnh quan: đường dạo ven hồ, bó bồn cây; sân thể dục thể thao; cây xanh, trồng cỏ; hệ thống cấp điện, chiếu sáng cảnh quan; đường giao thông ven hồ có chiều dài khoảng 327 m; với qui mô: Bề rộng nền đường 7,50 m; chiều rộng mặt đường 5,50 m; lề đất 2x1 = 2,0 m.

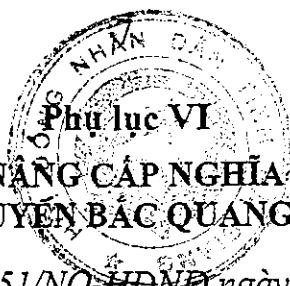
3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 76.710.544.000 đồng (*bảy mươi sáu tỷ, bảy trăm mười triệu, năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

5. Cơ cấu nguồn vốn: ngân sách Trung ương hỗ trợ, dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2023 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*năm 2021, dự kiến bố trí vốn ngân sách trung ương cho dự án là 10.000.000.000 đồng*).

6. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2023.



Phụ lục VI
DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP NGHĨA TRANG LIỆT SỸ
HUYỆN BẮC QUANG

*(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Mục tiêu đầu tư: cải tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng công trình, đáp ứng nhu cầu thăm viếng của nhân dân và thể hiện truyền thống uống nước nhớ nguồn, thực hiện pháp lệnh ưu đãi đối với người có công của Đảng và Nhà nước.

2. Quy mô đầu tư:

- Phần xây mới: công nghi môn (*tam quan*), xây theo lối kiến trúc cổ dạng tam quan với 01 lối chính rộng 3,5 m; 02 lối phụ rộng 1,3 m ở 02 bên; xây mới nhà chờ sắp lễ, kích thước 9x5 m; xây đường bậc lên khu lăng mộ phía trên và bục cột treo cờ Tổ quốc trên sân hành lễ; xây bó vỉa bồn cây xanh...

- Phần cải tạo: nhà quản trang, nhà thờ Bác Hồ; phần mộ các liệt sỹ; tháo dỡ tường gạch phần nội của các mộ liệt sỹ; ốp đá granite tự nhiên phần mộ, khắc chữ và lắp đặt bia mộ; cải tạo khu tiêu đài tưởng niệm, sân nền trên khu lăng mộ và các hạng mục phụ trợ: nhà vệ sinh chung, sân bãi đỗ xe, tường rào phía trước nghĩa trang.

3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 8.172.042.000 đồng (*tám tỷ, một trăm bảy mươi hai triệu, không trăm bốn hai nghìn đồng*).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công (*Bộ Lao động, Thương binh và xã hội cấp cho Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh Hà Giang hàng năm*). Năm 2020, dự án đã được UBND tỉnh bố trí kinh phí chuẩn bị đầu tư là 450.000.000 đồng từ nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công năm 2020; số vốn còn thiếu dự kiến tiếp tục bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công trong năm 2021-2022.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Tân Quang, huyện Bắc Quang.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2020 - 2022. *lllx*

Phụ lục VII

**DỰ ÁN: CẤP NƯỚC SINH HOẠT THỊ TRẤN MÈO VẠC,
HUYỆN MÈO VẠC**

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện về hạ tầng kỹ thuật, cung cấp nước sinh hoạt cho các hộ gia đình và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; duy trì 96% tỷ lệ người dùng nước hợp vệ sinh đến năm 2025; góp phần xoá đói giảm nghèo, phát triển kinh tế bền vững của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Hồ chứa nước:

+ Đáy hồ có kích thước dài, rộng 41,0x41,0 m; bê tông cốt thép trong đáy hồ được chia ra 16 khoang đỡ với kích thước mỗi khoang là 10x10 m, các tấm được liên kết với nhau bằng vật liệu chống thấm KN92.

+ Cao trình mặt lòng hồ 1.065,30m; chiều sâu hồ 3,10 m; bờ hồ có mái dốc 1/1; cao trình đỉnh bờ hồ 1.068,40 m, chiều rộng 1,15 m.

+ Mái taluy đào phía trên bờ hồ có mái dốc 1/1; cấu tạo từ hồ vào vách đá là bê tông cốt thép 200#; đỉnh mái taluy dương bố trí rãnh thu nước vào hồ cùng với tường rào, có chiều dài khoảng L = 350 m.

+ Tường rào, công vào có chiều dài khoảng 400 m, kết cấu bằng bê tông mác 150#.

- Hệ thống ống dẫn: ống dẫn nước vào hồ, chiều dài đầu nối 157 m sử dụng ống thép mạ kẽm $\Phi 75$; ống dẫn nước từ hồ cấp đi sử dụng có chiều dài đầu nối 120m sử dụng ống thép mạ kẽm $\Phi 75$.

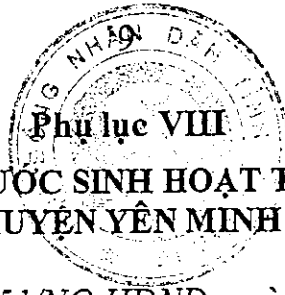
3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng chẵn).

5. Cơ cấu nguồn vốn: vốn cân đối ngân sách địa phương; dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2023 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, bố trí nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 1.200.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2023. *Ulla*



Phụ lục VIII

DỰ ÁN: DỰ ÁN CẤP NƯỚC SINH HOẠT THỊ TRẤN YÊN MINH, HUYỆN YÊN MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện về hạ tầng kỹ thuật, cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho các hộ gia đình và các cơ quan, đơn vị thuộc thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh; góp phần xoá đói giảm nghèo, phát triển kinh tế bền vững của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Đập thu nước đầu mối: đập trọng lực, mặt cắt hình thang; kết cấu thân đập đá xây vữa xi măng mác 100#, bên ngoài bọc bê tông cốt thép mác 200# dày 20 cm.

- Bể lọc thô: Kích thước BxHxL= 1,6x1,4x5,0 m.

- Bình lọc tinh: 03 bình, kích thước 1 bình lọc có đường kính $\Phi 1600$; bộ đỡ 3 bình lọc bằng bê tông cốt thép mác 200#.

- Bể chứa nước điều hoà: Kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 200#, có kích thước là BxHxL = 8,6x2,3x8,6 m; thể tích chứa nước: 140.80 m³

- Hệ thống đường ống: Chiều dài 9.828,6 m, gồm: đường ống chính, đường ống nhánh trái, nhánh phải; đường ống phụ.

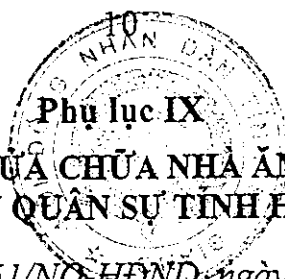
3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng chẵn).

5. Cơ cấu nguồn vốn: vốn cân đối ngân sách địa phương; dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2023 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, bố trí nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 1.200.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2023. *2022*



**DỰ ÁN: CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ ĂN, BẾP/CƠ QUAN
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH HÀ GIANG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Mục tiêu đầu tư: cải tạo, nâng cao tuổi thọ cho công trình, tạo không gian sử dụng phù hợp với điều kiện sinh hoạt và làm việc của cán bộ, chiến sỹ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang.

2. Quy mô đầu tư:

- Tháo dỡ mái tôn, xà gồ cũ và làm mới, xây tường thu hồi lợp mái tôn phủ kín sê nô; tháo dỡ khuôn, cánh cửa, điều chỉnh vị trí cửa đi; làm mới cánh cửa bằng nhôm hệ.

- Cạo bỏ 40% lớp trát ngoài, 30% lớp trát trong nhà; vệ sinh toàn bộ phần tường cũ không trát, sơn toàn bộ trong và ngoài nhà; đục bỏ toàn bộ lớp gạch lát nền cũ, lớp gạch ốp tường và mặt bàn khu vực nấu và kho thực phẩm thay bằng gạch mới, chống trơn; toàn bộ tầng 2 lát gạch liên doanh KT 500x500 m; đục mở rộng khu rửa đồ, xây mới 01 hố ga và bức tường ngăn cầu thang tầng hầm trực 3-4 và bịt cầu thang tầng 2.

- Sửa chữa, vệ sinh toàn bộ trụ, hoa sắt lan can cầu thang; lan can thép hộp ngoài hiên; sửa chữa, vệ sinh và sơn lại toàn cửa đi, cửa sổ và khuôn cửa gỗ cũ; sửa chữa, mài đánh bóng lại toàn bộ granitô bậc 2 cầu thang.

- Tháo dỡ toàn bộ trần nhựa khung xương nhà vệ sinh, thay thế bằng tấm thạch cao chịu nước kích thước 600x600 m; tháo dỡ toàn bộ cửa nhà vệ sinh đã hỏng, thay thế bằng cửa nhôm hệ; tháo dỡ khung nhôm vách kính cũ khu bếp, thay thế bằng khung nhôm kính hệ.

- Lắp đặt mới 2 bộ hoa sắt cửa sổ inox tầng 1 và tầng 2, tại trực 1-1; Láng lại toàn bộ hệ thống sê nô, mái hiên; thay thế toàn bộ hệ thống điện tầng trệt và tầng 2.

3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.005.916.000 đồng *(một tỷ, không trăm linh năm triệu, chín trăm mười sáu nghìn đồng).*

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn Quản lý hành chính ngân sách tỉnh *(Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn tại Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2020 là 1.000.000.000 đồng).*

6. Địa điểm thực hiện dự án: phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2020 - 2021

Phụ lục X

**DỰ ÁN: ĐẬP DÂNG NƯỚC TẠO CẢNH QUAN
TRUNG TÂM THÀNH PHỐ HÀ GIANG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)*

1. Mục tiêu đầu tư: dâng và giữ mực nước ổn định cho đoạn sông Lô qua thành phố Hà Giang, vào mùa khô tạo cảnh quan không gian trung tâm thành phố, cải thiện môi trường sinh thái, góp phần điều hòa khí hậu khu vực dự án, tạo cảnh quan không gian phát triển du lịch trên sông và hai bên bờ sông; phát triển các tuyến đường giao thông trong mạng lưới hạ tầng giao thông đô thị thành phố, tạo điều kiện kết nối giao thông thuận lợi giữa các khu đô thị hiện hữu và trong tương lai, tạo thuận tiện cho người dân đi lại giao lưu phát triển kinh tế, xã hội.

2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng đập dâng nước, điều tiết mực nước bằng cửa van phẳng, tổng chiều rộng thoát nước $B = 3 \times 30 \text{ m} = 90 \text{ m}$.

- Cửa van điều tiết có nhiệm vụ dâng nước vào mùa khô; mùa mưa, cửa van mở hoàn toàn để đảm bảo khả năng thoát lũ với tần suất $P = 1\%$. Vận hành cửa van bằng hệ thống xi lanh thủy lực.

- Cầu vĩnh cửu phục vụ quản lý, vận hành công trình kết hợp giao thông trên đỉnh đập; nhịp dầm giản đơn với sơ đồ $(10 + 3 \times 33 + 10) \text{ m}$, tải trọng thiết kế HL93. Chiều dài cầu (tính đến đuôi móng) 127,1 m. Chiều rộng cầu 18,0 m.

- Đường dẫn hai đầu cầu thiết kế với quy mô đường phố chính đô thị (theo TCXDVN 104:2007); nền đường rộng 19,0 m; phía bờ phải, đường dẫn dài 44,7 m kết nối với QL.2; phía bờ trái, đường dẫn dài 47,8 m và vượt nối vào đường vành đai phía Nam thành phố.

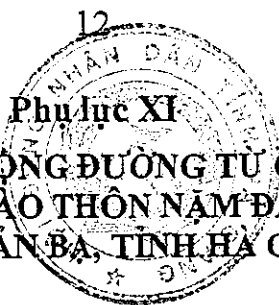
3. Nhóm dự án: dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 228.740.000.000 đồng (hai trăm hai tám tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2024 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (năm 2021, bố trí nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 50.000.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2024. *llle*



Phụ lục XI

DỰ ÁN: NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG TỪ QL 4C (KM49+750) ĐI TRƯỜNG DẠY NGHỀ VÀO THÔN NẬM ĐĂM, XÃ QUẢN BẠ, HUYỆN QUẢN BẠ, TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện cơ sở hạ tầng về giao thông, phục vụ du lịch, phát triển kinh tế xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh trong khu vực, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân; đặc biệt có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng làng văn hóa Nặm Đăm xã Quản Bạ trở thành “Làng văn hóa du lịch kiêu mẫu”.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đường giao thông: tổng chiều dài 1,7 km; điểm đầu tại Km 49+750, QL.4C; điểm cuối thôn Nặm Đăm, xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ.

- Tiêu chuẩn thiết kế: theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi (tiêu chuẩn TCVN 4054: 2005); chiều rộng nền đường 7,5 m; chiều rộng mặt đường 5,50 m, kết cấu bê tông xi măng trên lớp móng đá dăm.

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, công trình phụ trợ và hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định hiện hành.

b) Bãi đỗ xe: tạo mặt bằng bãi đỗ xe tại Km 1+570 với diện tích 1.000m².

3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 18.045.446.000 đồng (*mười tám tỷ, không trăm bốn mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*).

5. Cơ cấu nguồn vốn: ngân sách tỉnh (*nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế*) 15.000.000.000 đồng; ngân sách huyện 1.500.000.000 đồng và nhân dân đóng góp 1.545.446.674 đồng; dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2023.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2023.

Phụ lục XII**DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG TỪ THỊ TRẤN ĐỒNG VĂN
ĐI TRUNG TÂM XÃ TẢ LÙNG, HUYỆN ĐỒNG VĂN, TỈNH HÀ GIANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện cơ sở hạ tầng về giao thông, tạo điều kiện khai thác có hiệu quả mọi nguồn lực; tạo điều kiện phát triển, khai thác tiềm năng du lịch trong vùng; góp phần tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng và ổn định cuộc sống của người dân; nâng cao hiệu quả các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong vùng dự án.

2. Quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài tuyến đường 6.092,5 m; điểm đầu tại ngã ba giao với Km 144+400, QL.4C, thị trấn Đồng Văn; điểm cuối Km 6+092,5 UBND xã Tả Lùng, huyện Đồng Văn.

- Tiêu chuẩn thiết kế: đường cấp V miền núi (TCVN 4054: 2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế), với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau: Chiều rộng nền đường 6,5 m; chiều rộng mặt đường 3,50 m, mặt đường đá dăm láng nhựa; lề đường rộng 1,5x2 m (trong đó gia cố lề như kết cấu áo đường 2x1 m).

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, ngang tuyến; hoàn thiện công trình phòng hộ và hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 29.999.426.000 đồng (hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn: nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, dự kiến kế hoạch bố trí vốn năm 2021-2023 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (năm 2021, bố trí nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là: 7.000.000.000 đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đồng Văn.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 - 2023.

Ullac